

Số: 78 /BC-VP

Hải Dương, ngày 09 tháng 12 năm 2022

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY HẢI DƯƠNG	
VĂN BẢN ĐẾN	
Số: 77.35	Tổng hợp ý kiến trả lời các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp,
Ngày: 10/12/2022	doanh nhân trên địa bàn tỉnh
Chuyển:	

BÁO CÁO

(Báo cáo phục vụ Hội nghị tiếp xúc, đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh với doanh nhân tỉnh Hải Dương)

Thực hiện Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy về Kế hoạch tổ chức Hội nghị tiếp xúc, đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh với doanh nhân tỉnh Hải Dương, Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp ý kiến trả lời các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Về lĩnh vực cải cách hành chính

1.1. Về cải cách thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp (Ý kiến của Bà Vũ Thị Nhu - Giám đốc Xí nghiệp thủ công mỹ nghệ xuất khẩu Vân Anh, Bà Nguyễn Thị Ngát - GĐ Công ty TNHH phát triển và dịch vụ thương mại Kim Sơn, Ông Phạm Văn Hướng - Giám đốc Công ty TNHH Hoài Sơn, Hội doanh nghiệp thành phố Chí Linh, Hội doanh nghiệp thị xã Kinh Môn)

Trả lời:

Đơn giản hóa quy trình, thủ tục và cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký kinh doanh và lĩnh vực đầu tư là một trong những giải pháp quan trọng trong việc đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh Hải Dương và được Lãnh đạo tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo trong thời gian qua.

- Đối với lĩnh vực đăng ký kinh doanh: Thời gian giải quyết TTHC trong lĩnh vực đăng ký và hoạt động doanh nghiệp tiếp tục được rút ngắn, phần lớn các hồ sơ hợp lệ được giải quyết trong 02 ngày làm việc (giảm 01 ngày làm việc so với quy định). Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Trung tâm phục vụ hành chính công trong việc tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, nhằm đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh. Đến nay, đã thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 với 51 TTHC.

- Đối với lĩnh vực đầu tư: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tham mưu cho UBND tỉnh công bố các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư và niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương phục vụ các doanh nghiệp, các nhà đầu tư quan tâm có thể dễ dàng tra cứu, tìm hiểu; một số thủ tục đơn giản liên quan đến cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư nước ngoài, nhà đầu tư có thể thực hiện việc nộp hồ sơ qua hệ thống cổng thông tin quốc gia về đầu tư và nhận kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính theo quy định. Bên cạnh đó, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đang tham mưu cho UBND tỉnh Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án mới, dự án điều chỉnh đối với các dự án ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh và báo cáo UBND tỉnh xem xét ban hành, trong đó nội dung quy định theo hướng phối hợp giữa các Sở, ngành để lồng ghép một số thủ tục trong quá trình thẩm định dự án. Việc phối hợp, lồng ghép nêu trên sẽ góp phần giảm bớt thời gian giải quyết thủ tục thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án do nhà đầu tư đề xuất.

1.2. Về việc tiếp tục tháo gỡ giúp các doanh nghiệp về mặt thủ tục hành chính, giải quyết nhanh gọn hơn nữa về giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để doanh nghiệp sớm đưa dự án vào hoạt động (*Ý kiến của Bà Kim Chính - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kim Chính*)

Trả lời:

Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp để tháo gỡ vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp về thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ trong việc giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cụ thể:

- Thực hiện các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công khai văn bản quy phạm pháp luật về đất đai, về thủ tục hành chính về đất đai trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để người dân, doanh nghiệp thuận tiện trong việc tra cứu, tìm hiểu các quy định của pháp luật, hồ sơ, giấy tờ của thủ tục hành chính cần thực hiện.

- Đã nghiên cứu, tham mưu rút ngắn thời hạn giải quyết của nhiều thủ tục hành chính về đất đai quy định tại Quyết định số 52/2020/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục, thời gian các bước thực hiện của từng cơ quan, đơn vị. Qua đó, đã minh

bạch rõ các bước, trách nhiệm và thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị.

- Đã và đang tích cực, sát sao cùng các địa phương nhằm tháo gỡ các vướng mắc, bất cập trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, trong đó có các dự án sản xuất, kinh doanh của các nhà đầu tư có sử dụng đất.

- Ngoài các nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường còn chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, cử cán bộ có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ tham gia hỗ trợ pháp lý, giải đáp, tháo gỡ các vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình chuẩn bị, thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

Trong thời gian tới đây, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục kiên toàn, sắp xếp bộ máy, bố trí cán bộ có đủ năng lực, tâm huyết để giải quyết nhanh gọn, đúng quy định thủ tục cho người dân, doanh nghiệp.

1.3. Về việc cần đẩy mạnh đơn giản hóa các thủ tục hành chính, trong đó ưu tiên tiến hành giải quyết và trả kết quả hành chính online, đặc biệt là các thủ tục hải quan và xuất nhập khẩu để tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp (*Ý kiến của Bà Nguyễn Thị Ngát – Giám đốc Công ty phát triển dịch vụ và thương mại Kim Sơn*).

Trả lời:

Tại các phiên đàm phán theo thông lệ Quốc tế về Hiệp định Thương mại được tổ chức hàng năm; Qua các phiên họp, đến nay các thủ tục hành chính đã được thống nhất thông qua và cắt giảm tối đa để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xuất khẩu; các thủ tục hành chính thực hiện tại Phòng XNK đã được áp dụng cải cách ở cấp độ 4; có một số thủ tục ở cấp độ 3; đồng thời 100% hồ sơ được khai báo và kiểm tra trên hệ thống điện tử liên thông.

Trên thực tế nhiều năm qua, Phòng Quản lý XNK khu vực Hải Dương đã tiếp nhận hồ sơ doanh nghiệp gửi đến (hợp lệ) thường được giải quyết trong vòng 2h - 4h làm việc, có trường hợp đặc biệt (chứng từ phải đi theo hàng) thì được cấp trong nửa giờ làm việc. Hiện tại phòng đang thực hiện cấp C/O cho các Doanh nghiệp có nhu cầu xuất khẩu vào các thị trường thuộc 14 FTA đã được thực thi gồm có (ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU, CPTPP, Ấn Độ, Chi Lê) và Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP); Thị trường mà doanh nghiệp thường xuyên xin xuất xứ (C/O) là ASEAN (mẫu D); Hàn Quốc (mẫu AK, VK); Trung Quốc (Mẫu E); Nhật Bản (mẫu AJ, VJ; Nga (EAV); Liên minh kinh tế Á Âu (EVFTA) và 1 số lượng nhỏ sang thị trường Ấn Độ (AI) và Chi Lê. Nhóm mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu chủ yếu vào các thị trường này là hàng may mặc, linh kiện điện tử, nội thất và 1 số ít là hàng nông sản.

2. Về lĩnh vực đầu tư - xây dựng

2.1. Về việc đề nghị Lãnh đạo tỉnh giúp doanh nghiệp tháo gỡ về thủ tục để điều cho doanh nghiệp, hiện trạng đất của doanh nghiệp nằm giữa hai con đường là đường sắt và đường 5 cho nên không cản trở dòng chảy, bùn thải thừa đất cũng cao hơn đê cho nên không thể phân lũ được (*Ý kiến của Ông Bùi Văn Thuật - Giám đốc Công ty TNHH MTV Lai Vu*)

Trả lời:

Dự án Cơ sở sản xuất đồ sắt mỹ nghệ, nội thất văn phòng và kết cấu thép của DNTN Lai Vu là khu vực xen kẽ giữa cầu đường sắt Hà Nội - Hải Phòng và đường dẫn đầu cầu Lai Vu, Quốc lộ 5. Theo Quy hoạch thời điểm hiện tại, vị trí trên là bãi sông đê tả Rạng, huyện Kim Thành. Vì vậy, việc xây dựng các công trình Nhà xưởng là vi phạm Luật đê điều và Quyết định số: 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình.

Để tháo gỡ vướng mắc cho dự án trên, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 677/SNN-ĐĐ ngày 15/5/2020 gửi Tổng cục Phòng, chống thiên tai – Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc xin ý kiến nắn chỉnh cục bộ đoạn công trình đê điều đê tả Rạng, xã Lai Vu khu vực dự án của Công ty TNHH MTV Lai Vu; sau khi nắn chỉnh Dự án của Công ty TNHH MTV Lai Vu sẽ không nằm tại bãi sông. Tổng cục Phòng, chống thiên tai đã có văn bản số 73/PCTT-QLĐĐ ngày 21/01/2021 không đồng ý, việc này chỉ thực hiện được sau khi Quy hoạch tỉnh được duyệt và Quyết định 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ được điều chỉnh.

Đối với việc điều chỉnh quy hoạch, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Báo cáo và đề nghị UBND tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình địa bàn tỉnh Hải Dương, trong đó đã đề xuất nắn chỉnh đoạn K0+00- K0+543 đê tả Rạng khu vực chân cầu Lai Vu để phù hợp với thực tế (Đề xuất điều chỉnh các tuyến đê vào phụ lục VI Quyết định 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

2.2. Về việc chậm bàn giao đất thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược thực phẩm chức năng của Công ty cổ phần Đông Nam Dược Hải Dương và nhu cầu xây dựng vùng được liệu sạch tại thành phố Chí Linh để phục vụ dự án (*Ý kiến của Ông Nguyễn Đình Lợi - Giám đốc Công ty cổ phần Đông Nam Dược Hải Dương*)

Trả lời:

- Việc chậm bàn giao đất thực hiện dự án: Trong phạm vi dự án Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược thực phẩm chức năng của Công ty cổ phần Đông Nam Dược Hải Dương được UBND tỉnh chấp thuận có phần diện tích đất công do UBND xã quản lý chiếm tỷ lệ lớn (khoảng 70%) do vậy dự án thuộc đối tượng cần rà soát, xem xét tách thành dự án độc lập để thực hiện giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định chuyển tiếp tại Điều 4 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 08/02/2021. Đây là vướng mắc chung của các dự án trên địa bàn toàn tỉnh đã được quyết định chủ trương đầu tư nhưng chưa được giao đất, chờ thuê đất trước ngày 18/12/2020.

Về nội dung vướng mắc này, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ xem xét, điều chỉnh nội dung điều khoản chuyển tiếp của Nghị định 148/2020/NĐ-CP; Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh có Văn bản đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Chính phủ xem xét, có phương án tháo gỡ.

Ngày 28/9/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND về việc ban hành quy định điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách phần diện tích đất công thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức rà soát lại toàn bộ hồ sơ về đất đai của các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng chưa được bàn giao đất, trong đó có Dự án Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược thực phẩm chức năng của Công ty cổ phần Đông Nam Dược Hải Dương để tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời xem xét, xử lý.

- Về nhu cầu xây dựng vùng được liệu tại thành phố Chí Linh: Đề nghị Công ty cổ phần Đông Nam Dược Hải Dương liên hệ với UBND thành phố Chí Linh để khảo sát vị trí, địa điểm đảm bảo phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất và Quy hoạch xây dựng chung đô thị Chí Linh và tổ chức lập Hồ sơ đề xuất dự án trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận theo quy định của pháp luật về đầu tư hiện hành.

2.3. Về việc ban hành quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ đối với dự án sản xuất kinh doanh ngoài khu, cụm công nghiệp và quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ tách khu đất công thành dự án độc lập theo quy định của Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 (*Ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Tứ Kỳ*)

Trả lời:

Ngày 28/9/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND về việc ban hành quy định điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách phần diện tích đất công thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Đối với quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ đối với dự án sản xuất kinh doanh ngoài khu, cụm công nghiệp hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu cho UBND ban hành theo đúng quy định.

2.4. Về việc phối hợp làm việc giữa các cơ quan tham mưu, các sở, ban, ngành liên quan đến các dự án xây dựng, kinh doanh, sản xuất... tránh tình trạng để các dự án đầu tư của các doanh nghiệp chồng lấn lên nhau ảnh hưởng đến lợi ích cũng như sự phát triển của các doanh nghiệp trên địa bàn (*Ý kiến của Hội doanh nghiệp thành phố Hải Dương*)

Trả lời:

Trong quá trình tổ chức thẩm định Hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp, có văn bản xin ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan (kèm theo Hồ sơ đề xuất dự án, bao gồm trích lục bản đồ địa chính khu đất và sơ đồ vị trí đề xuất dự án), trong đó đặc biệt xin ý kiến của Sở Xây dựng và UBND cấp huyện về vấn đề chồng lấn về phạm vi, ranh giới của dự án và vấn đề tranh chấp về đất đai (nếu có). Hơn nữa, trong quá trình đo đạc, lập hồ sơ thu hồi đất và cho thuê đất cũng được Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát. Vì vậy, việc chồng lấn giữa các dự án đã được chấp thuận đầu tư trong những năm gần đây là không xảy ra.

Đối với trường hợp của Công ty TNHH MTV kinh doanh nước sạch Thanh Sơn mà Hội doanh nghiệp thành phố Hải Dương đã dẫn chứng không phải là trường hợp chồng lấn về phạm vi, ranh giới giữa các dự án (dự án của Công ty cổ phần Công ty cổ phần XD&TM vận tải Đông Bắc được chấp thuận nằm trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước cấp cho Nhà máy nước sạch Nam Đồng của Công ty TNHH MTV kinh doanh nước sạch Thanh Sơn). Về vấn đề này, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu cho UBND tỉnh có Văn bản số 2608/UBND-VP ngày 19/7/2021 giải quyết kiến nghị của Công ty TNHH MTV kinh doanh nước sạch Thanh Sơn, trong đó: Yêu cầu Công ty cổ phần Công ty cổ phần XD&TM vận tải Đông Bắc trong quá trình đầu tư xây dựng và đưa dự án vào hoạt động phải thực hiện theo đúng Báo cáo DTM được phê duyệt; không làm ảnh hưởng đến các chức năng của hành lang bảo vệ nguồn nước đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; không gây ảnh

hưởng xấu đến cảnh quan, môi trường sinh thái trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước; khi triển khai thực hiện dự án phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường về ảnh hưởng đến chức năng của hành lang bảo vệ nguồn nước khi thực hiện các hoạt động trong hành lang bảo vệ nguồn nước; Công ty TNHH MTV kinh doanh nước sạch Thanh Sơn có trách nhiệm: Theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý; Giao UBND thành phố Hải Dương: Thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình triển khai thực hiện Dự án Bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng và bốc xếp, vận tải hàng hóa của Công ty cổ phần XD&TM vận tải Đông Bắc; trong trường hợp xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường thì yêu cầu Công ty cổ phần XD&TM vận tải Đông Bắc tạm dừng hoạt động của dự án để khắc phục và tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định; Giao Sở Tài nguyên và Môi trường: Kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện hiện Dự án Bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng và bốc xếp, vận tải hàng hóa của Công ty cổ phần XD&TM vận tải Đông Bắc theo đúng Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Trường hợp không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật bảo vệ môi trường, gây ảnh hưởng ô nhiễm đến môi trường xung quanh thì yêu cầu Công ty phải khắc phục hậu quả vi phạm và phải di chuyển Dự án đến địa điểm phù hợp theo đúng nội dung đã cam kết.

2.5. Đề nghị xem xét về những thủ tục cấp phép bến bãi đối với doanh nghiệp đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện. Xử lý những trường hợp chưa được cấp phép mà vẫn hoạt động, làm ảnh hưởng đến những bến bãi đã đủ điều kiện (Ý kiến của Hội doanh nghiệp Thị xã Kinh Môn)

Trả lời:

Đối với hoạt động liên quan đến đê điều, trình tự, thủ tục cấp phép được thực hiện theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Hải Dương. Các tổ chức cá nhân xin cấp phép thực hiện theo quy trình thực hiện thủ tục hành chính, nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương. Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị; văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất; Quyết định chủ trương đầu tư; Hồ sơ thiết kế nội dung xin phép; các văn bản đáp ứng yêu cầu về giao thông, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nếu có). Các bến bãi đầy đủ các

điều kiện của Quyết định này thì mới cấp phép được, trong đó đặc biệt là Dự án bến bãi phải có Chấp thuận chủ trương và được giao đất. Đối với các bến bãi chưa được cấp phép về đề điều mà vẫn hoạt động là vi phạm pháp luật về đề điều.

Năm 2022, UBND tỉnh đã tổ chức 02 đoàn kiểm tra để kiểm tra toàn bộ bến bãi trên địa bàn thị xã Kinh Môn và huyện Kim Thành; UBND tỉnh sẽ có biện pháp xử lý nghiêm đối với các bến bãi không có các thủ tục theo quy định.

2.6. Về việc đề nghị tỉnh quan tâm hơn nữa về cung cấp và phân phối sách, nhất là các cấp Mầm non, Tiểu học, THCS... ; có chế độ ưu tiên đưa sách và thiết bị giáo dục vào mặt hàng thiết yếu (*Ý kiến của Ông Vũ Chí Việt – Giám đốc Công ty Sách và thiết bị giáo dục*)

Trả lời:

- Căn cứ Điều lệ trường học các cấp và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, việc cung cấp và phân phối sách là do các đơn vị kinh doanh trực tiếp làm việc với các đơn vị có nhu cầu.

- Nội dung đề xuất của Ông Vũ Chí Việt – Giám đốc Công ty Sách và thiết bị giáo dục về việc đưa đưa sách và thiết bị giáo dục vào mặt hàng thiết yếu cũng là nhu cầu của một số đơn vị cung ứng khác trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, việc xác định, phê duyệt danh mục mặt hàng thiết yếu thuộc thẩm quyền của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương.

2.7. Về việc Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các nhà đầu tư đã được chấp thuận đầu tư vào các khu du lịch, đặc biệt là Khu du lịch Côn Sơn - Kiếp Bạc, Bến Tầm - TP Chí Linh; sông Hương, huyện Thanh Hà đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng để tạo ra sản phẩm du lịch chất lượng cao thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế đến Hải Dương (*Ý kiến của bà Phạm Thu Liên - Giám đốc Công ty TNHH Du lịch Quốc tế Nam Anh*)

Trả lời:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có một số tập đoàn, nhà đầu tư lớn đang quan tâm đề xuất đầu tư các dự án trên địa bàn thành phố Chí Linh, Thanh Hà ... để thực hiện các dự án phát triển du lịch tại khu vực Khu hồ Thanh Long, hồ Bến Tầm, khu Côn Sơn - Kiếp Bạc, thành phố Chí Linh, khu vực sông Hương, huyện Thanh Hà... Tuy nhiên, việc đề xuất của các nhà đầu tư mới ở bước nghiên cứu tiền khả thi, chưa được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương

đầu tư dự án. Trường hợp dự án được chấp thuận đầu tư, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các nhà đầu tư tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định, nhằm thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế đến Hải Dương.

2.8. Về việc đầu tư xây dựng bệnh viện thực hành thuộc Trường Đại học Thành Đông (*Ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh*)

Trả lời:

Trường Đại học Thành Đông được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 04121000055 chứng nhận lần đầu ngày 26/11/2007, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 15/11/2012. Sau khi được Dự án được chấp thuận đầu tư, Trường Đại học Thành Đông đã hoàn thiện các thủ tục về đất đai, tiến hành san lấp và đầu tư xây dựng được một phần dự án.

Ngày 30/01/2015, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Kết luận thanh tra số 330/KLTT-BTNMT, trong đó có nội dung Trường Đại học Thành Đông đã được giao đất nhưng để hoang hóa, không sử dụng và kiến nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh quy mô đầu tư dự án. Ngày 08/10/2019, Văn phòng UBND tỉnh có Thông báo số 148/TB-VP, trong đó có nội dung như sau: UBND tỉnh chấp thuận chủ trương điều chỉnh diện tích đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Thành Đông tại phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương từ 17,06 ha xuống còn 8,0 ha. Đổi với phần diện tích đất còn lại (9,06 ha), UBND tỉnh giao UBND thành phố Hải Dương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của thành phố Hải Dương, nhu cầu thực tế của thị trường trong thời gian tới để tham mưu, đề xuất phương án quy hoạch xây dựng, làm cơ sở tiếp tục thu hút, kêu gọi đầu tư, góp phần nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng đất.

Vì vậy, Trường Đại học Thành Đông có trách nhiệm chấp hành Kết luận thanh tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Văn bản nêu trên.

3. Về lĩnh vực tài nguyên và môi trường

3.1. Về chính sách đối với ruộng đất sau khi được chuyển đổi, sắp xếp, ruộng đất dôi dư nhỏ lẻ nằm cạnh các dự án của doanh nghiệp, ảnh hưởng, tác động đến sản xuất, môi trường (*Ý kiến của Bà Phạm Mỹ Hoài - Giám đốc Công ty TNHH Hoài Giang*).

Trả lời:

Thực hiện Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai,

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quy định về rà soát, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý, công khai lấy ý kiến người dân về giao đất, cho thuê đất.

Theo đó, các thửa đất dôi dư, nhỏ hẹp sẽ được các địa phương rà soát hàng năm và ưu tiên để sử dụng vào mục đích công cộng. Đối với thửa đất nhỏ hẹp không thể sử dụng vào mục đích công cộng hoặc sử dụng không có hiệu quả thì sẽ công khai lấy ý kiến người dân để giao đất, cho thuê đất cho chủ sử dụng đất liền kề. Đối với trường hợp thửa đất do các hộ gia đình, cá nhân quản lý sử dụng, khi thu hồi, sắp xếp mà còn lại diện tích nhỏ hẹp, không đủ diện tích tối thiểu để sử dụng thì các địa phương cần rà soát, tham mưu thu hồi, bồi thường hết diện tích hoặc yêu cầu, khuyến nghị hợp vào thửa đất khác để sử dụng.

Như vậy, khi các địa phương thực hiện tốt chính sách trong việc thu hồi, sắp xếp sẽ hạn chế tối đa tình trạng tồn tại các ruộng đất nhỏ lẻ, manh mún, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, môi trường.

3.2. Về hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp và việc rà soát chủ đầu tư các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh dẫn đến một số dự án bị kéo dài (*Ý kiến của Hội doanh nghiệp Tứ Kỳ*)

Nội dung này, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã sớm tham mưu xem xét giải quyết.

3.3. Về việc đề nghị tinh tháo gỡ vướng mắc, sớm bàn giao đất để Công ty thực phẩm Viway thực hiện Dự án trang trại chăn nuôi, giết mổ gia cầm tại phường Chí Minh, thành phố Chí Linh (*Ý kiến của Công ty thực phẩm Viway*)

Trả lời:

Theo hồ sơ thu thập và thông tin, tài liệu do Công ty cung cấp thể hiện khu đất đề xuất thực hiện dự án của Công ty còn có thửa đất giao 03 chưa bồi thường, giải phóng mặt bằng, UBND thành phố Chí Linh cũng chưa xác định được chính xác vị trí, chủ sử dụng đất hợp pháp lại đang làm việc, sinh sống tại nước ngoài đã gây nhiều khó khăn cho công tác giải phóng mặt bằng. Mặt khác, trong số diện tích đề xuất thực hiện dự án còn có diện tích đất công, liền thửa do Nhà nước quản lý; vì vậy cần phải xem xét điều kiện, tỷ lệ, quy mô khu đất thực hiện dự án có phải tách thành dự án độc lập hay không.

Ngày 28/9/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND về việc ban hành quy định điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách phần diện tích đất công thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức rà soát lại toàn bộ hồ sơ về đất đai của các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa được bàn giao đất, trong đó có Dự án trang trại

chăn nuôi, giết mổ gia cầm tại phường Chí Minh, thành phố Chí Linh để tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời xem xét, xử lý.

3.4 Về việc đề nghị đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng cho những dự án đã được cấp phép, đặc biệt các dự án trọng điểm (*Ý kiến của Hội doanh nghiệp thành phố Chí Linh*)

Trả lời:

Hiện nay, tại tỉnh đã thành lập Quỹ phát triển đất để ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng; tuy bước đầu nguồn vốn còn hạn hẹp, trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, bố trí thêm nguồn vốn để giải quyết tốt yêu cầu, nhiệm vụ. Mặt khác, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tích cực phối hợp với các địa phương tháo gỡ các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất nhằm sớm giải phóng mặt bằng, giao đất cho các nhà đầu tư thực hiện dự án.

4. Về lĩnh vực Công nghiệp – Thương mại

4.1. Nội dung đề nghị trong quy hoạch các CCN, các khu công nghiệp có cần phân khu cho các doanh nghiệp nhỏ thuê với diện tích khoảng từ 2.000 đến 10.000 m² để các doanh nghiệp nhỏ thuê (*Ý kiến của Hội doanh nghiệp huyện Tứ Kỳ*)

Trả lời:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 400-TB/TU ngày 27/8/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 về việc phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó có quy định cụ thể trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp cần đặc biệt lưu ý tới việc quy hoạch để bố trí quỹ đất cho các doanh nghiệp quy mô nhỏ, quy mô trung bình, phù hợp với từng đối tượng sản xuất để tận dụng tối đa hiệu quả sử dụng đất nhằm tạo điều kiện thu hút các DNNVV trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của tỉnh.

4.2. Nội dung về việc UBND tỉnh đang có chủ trương rà soát lại các CCN đã có quyết định thành lập mà chưa có chủ đầu tư để quy hoạch lại và lên phương án lựa chọn nhà đầu tư cụm. Việc đó đã và đang ảnh hưởng rất lớn đến việc đề xuất thực hiện dự án của doanh nghiệp trên địa bàn. Doanh nghiệp đang rất cần mặt bằng để xây dựng nhà máy, mua sắm thiết bị và nhanh chóng đưa dự án vào hoạt động để phục hồi và phát triển kinh tế. Đề xuất giải pháp tháo gỡ tình trạng trên để doanh nghiệp sớm được làm thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư? (*Ý kiến của Hội doanh nghiệp huyện Tứ Kỳ*)

Trả lời:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 53 CCN đã được UBND tỉnh quyết định thành lập, trong đó: có 25 CCN xác định và đã giao chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và 28 CCN chưa có chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; trong đó có một số CCN nằm ở gần trung tâm đô thị, nơi tập trung đông dân cư sinh sống, do vậy về lâu dài cơ bản sẽ không đảm bảo để phát triển bền vững như: CCN Cẩm Thượng, Tây Ngô Quyền thành phố Hải Dương, CCN Nhân Quyền, huyện Bình Giang.... (*trên địa bàn huyện Từ Kỳ không có CCN nào thuộc đối tượng nêu trên*). Đối với 28 CCN chưa có chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, việc quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng, đất đai và môi trường tại các CCN nêu trên còn nhiều bất cập (*hạ tầng giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước, phòng cháy chữa cháy chưa được đầu tư đồng bộ, hệ thống xử lý nước thải tập trung chưa được đầu tư...*). Do vậy, việc UBND tỉnh ban hành Công văn số 3629/UBND-VP ngày 01/10/2021 về việc rà soát các cụm công nghiệp đang hoạt động chưa có chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh để có phương án khắc phục là cần thiết và phù hợp với quy định.

4.3. Nội dung về việc: Giá thành sản phẩm của đơn vị tăng, công đoạn sản xuất bị ảnh hưởng... do không chủ động được nguồn vật tư nhập khẩu, chi phí vận chuyển và chi phí logistics tăng vì tác động của dịch bệnh; số lượng hợp đồng/don hàng năm 2021 giảm so với năm 2020 do không triển khai được công tác thị trường; vì dịch bệnh nên không tư vấn trực tiếp được cho khách hàng... nguyên nhân chính cũng do tác động của dịch bệnh. Công ty đề nghị Cơ quan QLNN có giải pháp hỗ trợ khơi thông các vướng mắc về nguồn cung nguyên liệu (*Ý kiến của Công ty cổ phần chế tạo Bơm Hải Dương*)

Trả lời:

Lãnh đạo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Hải Dương luôn nhận thức đầy đủ và hết sức chia sẻ khó khăn với các doanh nghiệp trong tỉnh nói chung và Công ty cổ phần chế tạo Bơm Hải Dương nói riêng khi bị tác động tiêu cực bởi dịch bệnh COVID-19. Đây là đại dịch mang tính toàn cầu, để đảm bảo an toàn tính mạng, sức khoẻ của nhân dân, hầu hết các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới đều phải triển khai thực hiện nhiều biện pháp hạn chế đi lại, tiếp xúc. Việc tác động tiêu cực đến nguồn cung nguyên liệu, tăng giá thành sản phẩm là khó tránh khỏi.

Tuy nhiên, bên cạnh nỗ lực của Đảng, Chính phủ, chính quyền các địa phương, về phía Công ty CP chế tạo Bơm Hải Dương cũng cần có những giải pháp chủ động, kết nối nguồn nguyên liệu, tư vấn cho khách hàng thông qua các thiết bị công nghệ thông tin, ứng dụng kinh tế số để thích ứng linh hoạt, an toàn trong bối cảnh dịch bệnh.

4.4. Nội dung về việc: Đề nghị nâng cấp hạ tầng cơ sở lưới điện đặc biệt cho các Khu công nghiệp, các doanh nghiệp sản xuất. Nghiêm túc thực hiện kế

hoạch duy trì lưới điện thường xuyên, lên kế hoạch và thực hiện nghiêm túc kế hoạch cắt điện hoặc sửa chữa lưới điện (*Ý kiến của Hiệp doanh nghiệp thành phố Chí Linh*)

Trả lời:

Theo Quyết định số 4930/QĐ-BCT ngày 19/12/2016 của Bộ Công Thương v/v phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Hải Dương giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 – Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV; trên địa bàn tỉnh Hải Dương có tổng cộng 25 trạm biến áp 110kV với tổng công suất 2.308MVA. Tuy nhiên, thực tế trên địa bàn tỉnh hiện trạng có 18 trạm biến áp 110kV với tổng công suất 1.881MVA. So với Quy hoạch đã được phê duyệt, trên địa bàn tỉnh có 07 trạm biến áp 110kV chưa được đầu tư mới với tổng công suất 349MVA, bao gồm: TBA 110kV Tân Trường - 63MVA, TBA 110kV Thanh Hà - 40MVA, TBA 110kV Kim Thành - 63MVA, TBA 110kV Bình Giang - 40MVA, TBA 110kV Tàu Thủy - 40MVA, TBA 110kV Nam Sách - 40MVA và TBA 110kV nối cấp sau TBA 220kV Gia Lộc - 63MVA; 02 trạm biến áp 110kV với tổng công suất 78MVA chưa được nâng cấp (TBA 110kV Nguyên Giáp và TBA 110kV Tân Hà Kiều).

Việc Tổng Công ty Điện lực miền Bắc và Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương triển khai đầu tư xây dựng mới các trạm biến áp 110kV chậm so với Quy hoạch đã được phê duyệt có nhiều nguyên nhân như: Kế hoạch bố trí nguồn vốn, công tác giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nên ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng điện của các phụ tải...

- Nhu cầu phụ tải về cơ bản đều được đáp ứng tốt nhu cầu cung cấp điện, tuy nhiên hiện vẫn còn một số tồn tại sau:

- + Tốc độ tăng trưởng phụ tải hàng năm tương đối cao (10,6%/năm), phụ tải phân bố không đều, tâm phụ tải tại một số khu vực cách xa các TBA 110kV.
- + Chênh lệch công suất lớn nhất, nhỏ nhất và trung bình giữa các thời điểm, giữa các mùa là rất lớn (300%).

+ Quy hoạch phụ tải và thực tế phát triển phụ tải còn nhiều khác biệt, đặc biệt là các phụ tải công nghiệp.

Hiện nay, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc và Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương đang thực hiện đầu tư xây dựng mới các trạm biến áp 110kV như: TBA 110kV Tân Trường; TBA 110kV Thanh Hà; TBA 110kV Kim Thành; TBA 110kV Bình Giang; TBA 110kV Tàu Thủy; TBA 110kV Nam Sách; TBA 110kV Nam Sách 2; TBA 110kV nối cấp sau TBA 220kV Gia Lộc; TBA 110kV Tú Kỳ; TBA 110kV Hưng Thái; TBA 110kV Kinh Môn.

Sau khi các TBA nêu trên được đưa vào vận hành, sẽ bổ sung công suất nguồn cấp cho các khách hàng và giảm bán kính cấp điện, do đó sẽ đảm bảo

cung cấp điện ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng điện cho các khách hàng sử dụng điện.

4.5. Nội dung về việc tìm hiểu về kênh xúc tiến thương mại để giới thiệu và hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia (*Ý kiến của Hội doanh nghiệp huyện Tứ Kỳ*)

Trả lời:

Trong những năm vừa qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến thương mại thiết thực và hiệu quả và hướng dẫn doanh nghiệp tham gia. Các hoạt động xúc tiến thương mại đã và đang được triển khai bằng nhiều hình thức, bằng nhiều kênh khác nhau với mục đích thúc đẩy kết nối giao thương, ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp trong tỉnh; thúc đẩy quảng bá thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm uy tín của tỉnh tới đông đảo khách hàng trong nước và quốc tế.

Trong những năm tới, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện chủ động, tích cực tham mưu trong việc: hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức và tham gia các hội chợ, triển lãm trong nước nhằm quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm của các đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh tới người tiêu dùng; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các kênh xúc tiến thương mại trực tuyến trên nền tảng số, ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử trong doanh nghiệp; phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại tổ chức các hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo, tập huấn hội nghị kết nối, tiêu thụ sản phẩm trực tiếp và trực tuyến, trong đó chú trọng đến việc liên kết cung ứng, tiêu thụ sản phẩm; tăng cường tổ chức quảng bá, giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu của tỉnh trên các Trang thông tin điện tử uy tín nhằm khẳng định và phát triển thương hiệu sản phẩm tiêu biểu của tỉnh Hải Dương trên thị trường, qua đó giúp người tiêu dùng nhận biết và thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa của các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất trong tỉnh.

5. Về lĩnh vực lao động việc làm

5.1. Về việc Chính quyền các cấp cần có chính sách tạo sự lành mạnh về lao động; tạo sự công bằng về việc làm, thu nhập giữa các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp cơ khí đồng bộ; đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nghề để cung ứng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp trên địa bàn (*ý kiến của Công ty cổ phần chế tạo Bom Hải Dương*)

Trả lời:

Trong những năm qua ngành lao động thường xuyên tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động, cùng với đa dạng các hình thức tư vấn (tư vấn trực tiếp tại trung tâm, tư vấn tại sàn giao dịch việc làm, tu

vấn qua điện thoại, tư vấn trực tuyến...); kịp thời nắm bắt và công bố thông tin tuyển dụng, kết nối cung - cầu lao động. Bên cạnh tổ chức định kỳ các sàn giao dịch việc làm hàng tháng, còn tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các địa phương, các phiên giao dịch việc làm trực tuyến kết nối với các tỉnh, thành phố để người lao động có thêm cơ hội tiếp cận những thông tin cần thiết, hữu ích về những vị trí việc làm còn trống, yêu cầu của doanh nghiệp với ứng viên, các chế độ lương - thưởng cho người lao động, chính sách bảo hiểm thất nghiệp... Các Doanh nghiệp và người lao động có nhu cầu đều có thể tham gia trực tiếp tuyển dụng, ứng tuyển trong các phiên giao dịch việc làm, kết nối với các Trung tâm Dịch vụ việc làm, Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm và người lao động.

Hiện nay, toàn tỉnh Hải Dương có 38 cơ sở sở giáo dục nghề nghiệp; trong đó có 26 cơ sở được phép tuyển sinh, đào tạo do đã đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (gồm 09 trường cao đẳng, 02 trường trung cấp, 09 trung tâm giáo dục nghề nghiệp, 04 Trung tâm DVVL và 02 doanh nghiệp tham gia hoạt động GDNN). Năng lực đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Ngày 07/6/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1584/QĐ-UBND phê duyệt “Đề án Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030”. Sau khi Đề án được triển khai thực hiện, hoạt động đào tạo nghề của tỉnh sẽ từng bước được nâng cao nhằm đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh.

5.2. Về việc đề nghị hỗ trợ đào tạo lại lao động cho doanh nghiệp sản xuất do tuyển dụng mới (*Ý kiến của Xí nghiệp thủ công mỹ nghệ xuất khẩu Văn Anh*)

Trả lời:

Ngày 30/8/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1446/QĐ-TTg phê duyệt chương trình “Đào tạo, đào tạo lại nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, với mục tiêu cụ thể là:

a) Đào tạo các ngành nghề mới và các kỹ năng nghề mới cho ít nhất 20 ngành, nghề ở trình độ cao đẳng và trung cấp ưu tiên cho các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ mới, công nghệ cao, các kỹ năng tương lai đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Đào tạo lại nâng cao kiến thức, kỹ năng gắn với chuyển đổi việc làm cho người lao động bị tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho ít nhất 300 nghìn lượt người với thời gian đào tạo, bồi dưỡng dưới 1 năm.

Việc triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ đào tạo lại lao động cho doanh nghiệp sản xuất do tuyển dụng mới đã được UBND tỉnh lồng ghép vào “Đề án Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng Hải Dương trở thành

tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030" (Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 07/6/2022). Hiện nay, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đang tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, đồng thời tổ chức tuyên truyền, triển khai chính sách để các doanh nghiệp biết và tham gia.

6. Về việc thực hiện chính sách thuế, phí do ảnh hưởng bởi dịch Covid 19 (ý kiến của Công ty TNHH Phát triển và Dịch vụ Thương mại Kim Sơn, Công ty TNHH Hoài Sơn, Hội Doanh nghiệp thành phố Hải Dương, Công ty Cổ phần chế tạo bơm Hải Dương và Công ty thang máy Gia Huy)

Trả lời:

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, khó lường thì việc triển khai các chính sách hỗ trợ về thuế đến người dân và doanh nghiệp nhằm giảm bớt khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển kinh tế được Ngành Thuế quan tâm kịp thời. Theo đó, năm 2021, Quốc Hội và Chính phủ tiếp tục ban hành chính sách về thuế nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn để phục hồi và phát triển kinh tế như: miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất, phí, lệ phí. Cụ thể:

6.1. Về gia hạn thời hạn nộp thuế năm 2021 theo quy định Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ

a) Đối với thuế giá trị gia tăng được gia hạn:

- 05 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng từ tháng 3 đến tháng 6 năm 2021 và quý 1, quý 2 năm 2021,
- 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7 năm 2021,
- 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8 năm 2021.

b) Đối với Thuế TNDN được gia hạn 03 tháng đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý 1, quý 2 kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021.

c) Đối với Thuế GTGT, TNCN của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phát sinh phải nộp năm 2021 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế, lĩnh vực nêu tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định này. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2021.

d) Đối với tiền thuê đất được gia hạn nộp tiền thuê đất 06 tháng đối với số tiền thuê đất phải nộp kỳ đầu năm 2021 kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2021.

6.2. Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2021 theo Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ đối với người thuê đất đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

6.3. Về miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về một số giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19

- Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2021 đối với trường hợp người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019;

- Giảm thuế giá trị gia tăng kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với các hàng hóa, dịch vụ sau đây: (i) Dịch vụ vận tải (vận tải đường sắt, vận tải đường thủy, vận tải hàng không, vận tải đường bộ khác); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; (ii) Sản phẩm và dịch vụ xuất bản; dịch vụ điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; tác phẩm nghệ thuật và dịch vụ sáng tác, nghệ thuật, giải trí; dịch vụ của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; dịch vụ thể thao, vui chơi và giải trí. Hàng hóa, dịch vụ trong nhóm (ii) không bao gồm phần mềm xuất bản và các hàng hóa, dịch vụ sản xuất, kinh doanh theo hình thức trực tuyến. Cụ thể:

- + Doanh nghiệp, tổ chức tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ nêu trên được giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng;

- + Doanh nghiệp, tổ chức tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ nêu trên được giảm 30% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng.

- Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021 đối với hộ, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các địa bàn cấp huyện chịu tác động của dịch COVID-19 trong năm 2021 do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định; Giảm thuế giá trị gia tăng kể từ ngày 1/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đối với một số hàng hóa, dịch vụ;

- Miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗ trong năm 2020.

6.4. Giảm Thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay đến hết ngày 31/12/2021 theo Nghị quyết số 1148/2020/UBTVQH14 ngày 21/12/2020 Ủy ban thường vụ Quốc hội

6.5. Về giảm các khoản phí, lệ phí theo hướng dẫn tại Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính từ 01/7/2021 đến hết ngày 31/12/2021

- Giảm mức thu hơn 30 khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

- Giảm 50% mức thu phí, lệ phí đối với các khoản phí, lệ phí sau: Lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng; Lệ phí cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức; Phí đăng ký sử dụng mã số mã vạch nước ngoài; Lệ phí cấp Căn cước công dân; ...

- Giảm 90% mức phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay; lệ phí ra, vào cảng hàng không, sân bay đối với chuyến bay của nước ngoài đến các Cảng hàng không Việt Nam; Phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; Phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thức ăn, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản.

6.6. Về khoản chi phí được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19, áp dụng trong năm 2020 và 2021 theo quy định tại Nghị định số 44/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ.

6.7. Giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ từ ngày 01/12/2021 đến hết ngày 31/5/2022 đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ.

7. Về việc tiếp cận vốn vay của ngân hàng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (*Ý kiến của Hội doanh nghiệp thành phố Hải Dương, Ông Nguyễn Văn Hướng - Giám đốc Công ty TNHH Hoài Sơn, Ông Nguyễn Trọng Nam - Giám đốc Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương*)

7.1. Thời gian qua, ngành ngân hàng đã triển khai nhiều giải pháp để tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp được tiếp cận các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, trong đó có nguồn vốn tín dụng, phục vụ sản xuất kinh doanh.

Đặc biệt, trước tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, ngành ngân hàng đã vào cuộc sớm, chủ động, quyết liệt triển khai hiệu quả nhiều chính sách, giải pháp nổi bật về tín dụng, giảm lãi suất cho vay bằng chính nguồn lực của ngành ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh (*trong việc duy trì, phục hồi sản xuất*), góp phần kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Bên cạnh đó là các chính sách hoãn, giãn nợ, giữ nguyên nhóm nợ; giảm phí giao dịch... theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN và các Thông tư sửa đổi, bổ sung với những giải pháp có tính đột phá, chưa có tiền lệ - đây được coi là các cơ sở pháp lý giúp các TCTD triển khai giải pháp hỗ trợ khách hàng kịp thời.

Ngoài ra, ngành ngân hàng cũng tích cực thực hiện Hội nghị kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; triển khai thực hiện các biện pháp cải cách TTHC, thủ tục cho vay thông thoáng để tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn.

7.2. Tại Hải Dương

Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh đã chỉ đạo các TCTD trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng như: đơn giản hóa các thủ tục vay vốn nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay và phù hợp với quy định của pháp luật; công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, biểu phí dịch vụ ngân hàng và rút ngắn thời gian giao dịch; áp dụng mức lãi suất cho vay hợp lý, tiết giảm chi phí hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh để có điều kiện giảm lãi suất cho vay nhằm chia sẻ khó khăn với khách hàng vay, có các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh; đưa ra nhiều gói tín dụng lãi suất ưu đãi, hấp dẫn để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế ưu tiên, phục vụ sản xuất kinh doanh. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp. Mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng. Tập trung tín dụng cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên, khu vực sản xuất, kinh doanh...

Tích cực tham gia và chỉ đạo các TCTD trên địa bàn tham gia Hội nghị đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp tỉnh, Hội nghị tiếp xúc đối thoại trực tiếp của Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh với công nhân, lao động và chủ doanh nghiệp trên địa bàn, Hội nghị tiếp xúc cử tri,... nhằm lắng nghe, chia sẻ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân. Hầu hết các ý kiến, kiến nghị tại hội nghị đều được Chi nhánh giải đáp trực tiếp, đáp ứng được mong muốn của doanh nghiệp, cử tri.

8. Về lĩnh vực an ninh trật tự tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và doanh nghiệp (*Ông Nguyễn Trọng Nam - Giám đốc Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương*)

Trả lời:

8.1. Về an ninh công nhân tại các doanh nghiệp: Thời gian qua đã xảy ra một số vụ dừng việc tập thể của người lao động tại các doanh nghiệp để yêu cầu doanh nghiệp giải quyết vấn đề về tiền lương, thưởng, bảo hiểm, hợp đồng lao động..., nguyên nhân là do nhận thức của người lao động còn hạn chế, dễ bị kích động, lợi dụng, lôi kéo vào các hành vi vi phạm pháp luật; một số chủ doanh nghiệp chưa đảm bảo đủ chế độ, chính sách cho người lao động. Tuy nhiên, các vụ việc nêu trên mang tính tự phát, chưa phát hiện dấu hiệu móc nối, kích động của các đối tượng ngoài xã hội.

8.2. Về tình hình trật tự xã hội: An ninh trật tự tại các KCN, CCN và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục được giữ ổn định. Tuy nhiên, có xảy ra một số vụ việc chiếm đoạt tài sản trong các doanh nghiệp mà đối tượng gây án là kế toán, thủ quỹ, thủ kho, nhân viên... đang làm việc tại doanh nghiệp; phát hiện 01 ổ nhóm hình sự hoạt động bảo kê, đe dọa, cưỡng đoạt tài sản của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thu gom chất thải, phế liệu trong KCN; một số đối tượng đã lợi dụng sơ hở trong quản lý, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp để trộm cắp tài sản của doanh nghiệp, người lao động.

8.3. Về tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy: Có một số trường hợp là công nhân trong các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về ma túy, trong đó chủ yếu là hành vi tang trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

8.4. Về vi phạm pháp luật trong lĩnh vực môi trường

Vi phạm pháp luật trong lĩnh vực môi trường của doanh nghiệp chủ yếu là vi phạm trong việc thực hiện thủ tục hành chính về môi trường (chưa xác nhận hoàn thành các công trình xử lý môi trường theo quy định; không lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; không đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại...); vi phạm về việc phân loại, lưu giữ chất thải (phân loại chất thải không triệt để, không đưa chất thải vào lưu giữ theo quy định, không phân loại chất thải, chuyển giao chất thải cho đơn vị không có chức năng, năng lực xử lý chất thải theo quy định); vi phạm trong việc xử lý chất thải, ký thải không đạt quy chuẩn về môi trường làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, làm mất an ninh trật tự.

Để nâng cao hiệu quả đảm bảo công tác an ninh trật tự tại các KCN, CCN và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Công an tỉnh sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc quán triệt thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh trật tự; chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự tại các

KCN, CCN và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tập trung nắm tình hình, tham gia giải quyết kịp thời, hiệu quả các vụ việc phức tạp xảy ra tại các KCN, CCN và doanh nghiệp như: tình hình mâu thuẫn, khiếu kiện, đình công,... không để kéo dài, phát sinh thành điểm nóng về an ninh trật tự; đẩy nhanh điều tra, xử lý nhanh, dứt điểm các vụ vi phạm, tội phạm có liên quan trực tiếp đến an ninh trật tự tại các KCN, CCN và doanh nghiệp; tăng cường quản lý nhà nước về cư trú, quản lý người nước ngoài, quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự tại các KCN, CCN và khu vực giáp ranh KCN; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

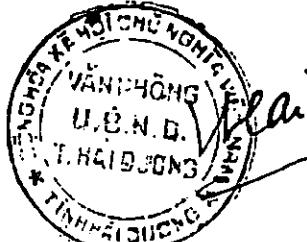
Đề nghị các nhà đầu tư các KCN, CCN và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cần chủ động bố trí đủ lực lượng bảo vệ, tăng cường biện pháp an ninh, bảo vệ tài sản; tích cực phối hợp với cơ quan an ninh trong việc phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động của các tổ chức tội phạm trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến trả lời các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Dân vận - Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lưu VT. (50b).

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Việt Hải